

Bản án số: 38/2019/HS-ST

Ngày 21/06/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Giới

2. Ông Nguyễn Tiến Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V- Sinh năm 1973; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi sinh và cư trú: Thôn T, Thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12;

Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không.

Con ông: Nguyễn Văn Y, sinh năm 1951;

Con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1952. Điều làm ruộng ở thôn T, Thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

Bị cáo có 05 anh em ruột, bản thân là con thứ nhất trong gia đình;

Vợ: Đinh Thị X, sinh năm 1976. Làm ruộng ở thôn T, Thị trấn Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án: Tại bản án số 64/2016/HSST ngày 26/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999, xử phạt Nguyễn Văn V 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/6/2016. Ngày 24/01/2018, V đã chấp hành xong bản án và trở về địa phương.

Nhân thân: Tại quyết định số 2957 ngày 29/11/2012 của Chủ tịch UBND huyện Lục Nam đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn V. Ngày 06/12/2014, Nguyễn Văn Vính chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2019 đến nay. Bị cáo đang tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Bắc Giang. Hiện có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Đinh Thị X sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn T, Thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (có mặt);

** Người liên quan:*

1/ Anh Nguyễn Văn T sinh năm 1972 (vắng mặt)

2/Chị Ninh Thị M sinh năm 1972 (vắng mặt)

Đều địa chỉ: Thị Tứ B, B, L, Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 29/01/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp tại khu vực chợ Bảo Sơn thuộc Thị Tứ Bảo Sơn, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang có đối tượng có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Nam phối hợp Công an xã Bảo Sơn tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang đối với Nguyễn Văn Vính, sinh năm 1973, trú tại thôn Thân Phú, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy tổng hợp. Tang vật thu giữ bao gồm:

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Manlloro màu trắng, đỏ. Bên trong có đựng 02 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng, bên trên có đường viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp), 01 túi nilon màu trắng, bên trên có rãnh khóa nhựa màu trắng, bên trong đựng 01 tờ giấy bạc thu giữ tại mặt đất nơi Nguyễn Văn Vính bị bắt giữ do Vính vứt xuống.

- Số tiền 8.100.000 đồng trên người Nguyễn Văn Vịnh.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen- đỏ biển số 98K4- 2567 và 02 điện thoại di động: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bàn phím bấm, 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Masstel.

Tổ công tác Công an huyện Lục Nam đã lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Vịnh , niêm phong vật chứng nghi là ma túy tổng hợp trong 01 phong bì thư được niêm phong dán kín, ký hiệu “QT” có chữ ký của những người liên quan và đóng dấu của Công an xã Bảo Sơn đồng thời đưa đối tượng về trụ sở Công an huyện Lục Nam để điều tra làm rõ.

Ngày 30/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Vịnh tại thôn Thân Phú, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang và thu giữ những đồ vật, tài liệu gồm: 01 chai nhựa có nắp chai màu đen, trên nắp chai có hai lỗ hình tròn gắn với một coong thủy tinh và 01 đoạn ống hút nhựa (nghi là dụng cụ sử dụng ma túy); 01 cân tiểu ly màu xanh; 01 bình ga gắn với đèn khò.

Vật chứng thu giữ được khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang. Tại Kết luận giám định số 155/KL-KTHS ngày 31/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:*

Trong 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, đỏ, có nhãn hiệu Manlloro:

Tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa nhựa màu trắng, viền màu xanh đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,408 gam”.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Vịnh như sau: Khoảng 21 giờ ngày 29/01/2019, khi Vịnh đang ở nhà thì có bạn mới quen tên là Đức nhưng Vịnh không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Đức, chỉ biết Đức ở khu vực Kép, huyện Lạng Giang gọi điện nhờ Vịnh đón và chở Đức lên nhà anh Nguyễn Văn Thanh ở trong chợ Bảo Sơn thuộc địa phận Thị Tứ Bảo Sơn, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam. Vịnh đồng ý và đi xe mô tô Sirius màu đỏ đen, biển số 98K4 - 2567 đến điểm hẹn, đưa Đức đến nhà anh Thanh. Đức nói với Vịnh là: “Anh cứ chở em về nhà anh Thanh rồi tí em cho anh chơi thoải mái” (tức là sử dụng ma túy tổng hợp thoải mái) vì Đức biết Vịnh là người hay sử dụng ma túy tổng hợp. Vịnh có hỏi lại là: “ở đâu mà chơi thoải mái”. Đức trả lời: “ngựa thì em có hàng đàn, không thiếu” (ý là có nhiều ma túy tổng hợp dạng viên nén). Khi đi đến cổng chợ Bảo Sơn thì Đức bảo Vịnh dừng xe lại và Đức đi bộ một mình vào nhà anh Thanh. Đức đi tới khoảng giữa chợ thì quay lại gọi Vịnh đi theo. Đến gần cổng nhà anh Thanh, Vịnh đỗ xe cách cổng 15m thì thấy chị

Mến ra mở cổng cho Đức vào nhà. Khi Vĩnh nổ xe mô tô với ý định quay về thì Đức gọi Vĩnh lại và nói: “chú ơi quay lại đây cháu bảo”. Vĩnh quay lại cổng nhà chị Mến, Đức đưa cho Vĩnh 01 bao thuốc lá Manlloro màu trắng, đỏ bên trong chứa ma túy tổng hợp và bảo: “Chú cầm về mà chơi”. Vĩnh cầm bao thuốc trên tay trái và điều khiển xe mô tô tới nơi tiếp giáp với phía cổng chợ phía đông có nhà hàng Sáng Tú thì bị tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Nam kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, Vĩnh đã vứt bao thuốc là xuống nền đất ngay tại đầu xe mô tô cách trực trước xe mô tô 56cm, cách trực sau xe mô tô 100cm. Tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Nam đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Cùng ngày 30/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã tiến hành thực nghiệm điều tra cho bị can Nguyễn Văn Vĩnh diễn tả lại hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kết quả thực nghiệm, Vĩnh đã tự diễn tả lại hành vi tàng trữ, tất cả đều phù hợp như lời khai của bị can, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy Vĩnh khai là được một người thanh niên tên Đức mới quen, nhà ở khu vực Kép, huyện Lạng Giang, Vĩnh không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người tên Đức nêu trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam không xác minh làm rõ để xử lý trong vụ án này. Khi nào xác minh rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1972, trú tại thôn Thị Tứ, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam và chị Mến không liên quan đến hành vi phạm tội của Vĩnh và không biết thanh niên tên Đức nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã tiến hành kiểm tra việc sử dụng ma túy đối với Nguyễn Văn Vĩnh. Kết quả trong mẫu nước tiểu của Vĩnh dương tính với ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính đối với Vĩnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, với mức phạt tiền là 750.000 đồng. Hiện Vĩnh chưa thi hành quyết định phạt tiền này.

Đối với số tiền 8.100.000 đồng thu giữ khi bắt quả của Nguyễn Văn Vĩnh, Vĩnh khai là tiền của vợ Vĩnh là chị Đinh Thị Xuân đưa cho đi mua điện thoại; không liên quan đến việc phạm tội.

Toàn bộ vật chứng vụ án khi bắt quả tang gồm: số tiền 8.100.000 đồng, 01 phong bì thư ký hiệu “QT” được niêm phong dán kín là mẫu vật hoàn lại của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang (là chất ma túy), 02 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 01 xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS biển số 98K4 - 2567, 01 chiếc cân tiểu ly màu xanh, 01 chai nhựa có nắp màu đen, trên nắp chai có 02 lỗ hình tròn gắn với coóng

thủy tinh và đoạn ống hút nhựa, 01 bình ga gắn với đèn khò, Cơ quan điều tra chuyên xử lý cùng vụ án.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam, Nguyễn Văn Vịnh đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 09/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố Nguyễn Văn Vịnh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Lục Nam đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Vịnh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Văn Vịnh từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2019. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi của mình, không tranh luận gì với quan điểm luận tội, buộc tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì và tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo phạm tội: Từ những phân tích đánh giá các chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi mà bị cáo thực hiện như sau: Khoảng 22 giờ ngày 29/01/2019, tại khu vực chợ Bảo Sơn thuộc Thị Tứ Bảo Sơn, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Khi Nguyễn Văn Vịnh, sinh năm 1973, trú tại thôn Thân Phú, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,408 gam ma túy Methamphetamine thì Tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an xã Bảo Sơn phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của bị cáo, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang do cơ quan công an huyện Lục Nam lập ngày 29/01/2019 cùng vật chứng thu giữ được, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Vịnh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 09/5/2019 của VKSND huyện Lục Nam truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền quản lý của nhà nước về loại dược phẩm có tính chất gây nghiện mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, cướp của..... làm băng hoại các giá trị đạo đức, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, làm suy giảm sức khỏe, giống nòi, gây nên các loại bệnh nguy hiểm như HIV, AIDS,..., ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của bị cáo và gia đình. Do vậy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, xong cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 phạt bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Quá trình cơ quan công an huyện Lục Nam điều tra vụ án đã thu giữ của bị cáo: 01 (một) phong bì thư dán kín ký hiệu “QT” bên trong đựng 0,365 gam ma túy Methamphetamine do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định, 01 chai nhựa có nắp màu đen, trên nắp chai có hai lỗ hình tròn gắn với cóong thủy tinh và đoạn ống hút nhựa, 01 bình ga gắn với đèn khò, 01 chiếc cân tiểu ly màu xanh, bị cáo xác nhận toàn bộ tang vật trên bị cáo dùng vào việc sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy

Đối với số tiền 8.100.000đ và 01 xe máy nhãn hiệu Sirius BKS: 98K4-2567, 02 điện thoại di động. Tại phiên tòa bị cáo khai số tiền 8.100.000đ và xe máy là của chị Đinh Thị Xuân, khi bị cáo lấy xe máy đi chở anh Đức, chị Xuân không biết, 02 chiếc điện thoại di động bị cáo không dùng vào việc liên lạc gì với anh Đức và anh Thanh để mua ma túy. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét trả lại chị Xuân số tiền 8.100.000đ và chiếc xe máy và trả lại bị cáo 02 chiếc điện thoại di động.

Đối với chị Đinh Thị Xuân xác nhận lời khai của bị cáo là đúng, chị đề nghị HĐXX trả lại chị các tài sản tiền và xe máy. HĐXX nhận định: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, chị Xuân, nhận thấy: Số tiền 8.100.000đ và chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius, 02 điện thoại di động mà cơ quan công an thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy cần trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án, trả lại chị Xuân số tiền 8.100.000đ và 01 chiếc xe máy.

Về nguồn gốc số ma túy Vịnh khai là được một người thanh niên tên Đức mới quen, nhà ở khu vực Kép, huyện Lạng Giang, Vịnh không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người tên Đức nêu trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam không xác minh làm rõ để xử lý trong vụ án này. Khi nào xác minh rõ sẽ xử lý sau. Nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1972, trú tại thôn Thị Tứ, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam và chị Mến không liên quan đến hành vi phạm tội của Vịnh và không biết thanh niên tên Đức nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã tiến hành kiểm tra việc sử dụng ma túy đối với Nguyễn Văn Vịnh. Kết quả trong mẫu nước tiểu của Vịnh dương tính với ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính đối với Vịnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1, Điều 21, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, với mức phạt tiền là 750.000 đồng. Hiện Vịnh chưa thi hành quyết định phạt tiền này. Nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Vịnh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt Nguyễn Văn Vịnh 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2019. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín ký hiệu “QT” bên trong đựng 0,365 gam ma túy Methamphetamine do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định, 01 chai nhựa có nắp màu đen, trên nắp

chai có hai lỗ hình tròn gắn với cóong thủy tinh và đoạn ống hút nhựa, 01 bình ga gắn với đèn khò, 01 chiếc cân tiểu ly màu xanh của bị cáo. Trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại chị Đinh Thị Xuân số tiền 8.100.000đ, 01 xe máy nhãn hiệu Sirius BKS: 98K4- 2567.

4. Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Vịnh phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Án xử công khai sơ thẩm./

Nơi nhận:

- VKSND huyện LN;
- Công an huyện LN;
- THADS huyện LN;
- Cổng thông tin điện tử;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo,
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Toàn

